

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: **202/2023/HS-ST**
Ngày: 10/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Vụ
2. Bà Đỗ Thị Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 223/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Minh H, Sinh năm 1993; ĐKKHKT và chỗ ở: SN ... NHL, phường ĐS, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông Lê Xuân L, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1969; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 23/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 29/12/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022 đến ngày 11/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. (Có mặt)

2. Bị cáo Ngô Quang Q, Sinh năm 1993; ĐKKHKT và chỗ ở: SN ... LC, phường ĐS, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông Ngô Quang T, sinh năm 1959 và bà Mai Thị S, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1994; Con: Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022 đến ngày 11/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 02/11/2022, tổ công tác Công an phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa làm nhiệm vụ trên địa bàn, khi đến trước số nhà 08A Lê Phụ, phường Đông Sơn, TP. Thanh Hóa đã tiến hành kiểm tra đối với Lê Minh H , H đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn, màu hồng. H khai đây là số ma túy H nhờ Ngô Quang Qu mua, H đang mang đến điểm hẹn bán cho người phụ nữ tên Y lấy 900.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra phát hiện.

Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật chuyển giám định theo quy định.

Cơ quan điều tra cũng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H và Q , thu giữ trên nền nhà phòng ngủ phía sau, tầng 2 (phòng của Lê Minh T , sinh năm 2007, em trai H) 01 viên nén màu hồng in chữ WY, nghi ma túy; Khám xét nơi ở của Q không thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra Lê Minh H và Ngô Quang Q khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 01/11/2022 H điện thoại cho Q nói Q mua ma túy để bán kiếm lời, Q đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS 36B8-57721 đến gặp Q và đưa cho Q 1.000.000đ để đi mua ma túy về bán. Sau khi nhận tiền của H , Q gọi đến số điện thoại 0394369595 cho người nam giới tên Hùng (Q không rõ địa chỉ cụ thể) hỏi mua 15 viên ma túy loại hồng phiến, Hùng đồng ý bán với giá 1.200.000đ.

Khoảng 22 giờ cùng ngày thì người nam giới tên Hùng mang ma túy đến gần nhà giao cho Q , Q nhận 15 viên ma túy và trả cho Hùng số tiền 1.200.000 đồng (gồm số tiền 1.000.000đ H đưa và 200.000đồng của Q góp thêm). Sau đó Q điện cho H đến lấy số ma túy trên. Q đưa cho Hiếu 15 viên ma túy và nói với H về việc Q đã góp thêm 200.000đ để mua số ma túy trên, cả hai thống nhất sau khi bán xong sẽ chia nhau tiền lời.

H mang số ma túy trên về nhà, lấy 2 viên sử dụng cho bản thân, làm rơi 01 viên ở nhà, còn 12 viên H chia thành 2 gói (một gói 10 viên và một gói 2 viên). Sau đó H cất dấu 2 gói ma túy trong người, đi bộ đến điểm hẹn để bán cho Y 10 viên với giá 900.000đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang thu giữ 1 gói 10 viên ma túy; Gói 2 viên H làm rơi trên đường đi đến điểm hẹn với Y , Cơ quan điều tra không thu được.

Tại bản Kết luận giám định số 3858/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 10 (mười) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong do Công an phường Đông Sơn phát hành, kí hiệu “số 1” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,010 gam loại: Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén màu hồng hình tròn, trên có chữ “WY” của phong bì niêm phong do Công an phường Đông Sơn phát hành, ký hiệu “số 2”, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,099g, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lê Minh H và Ngô Quang Q đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, niêm phong số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với điện thoại của H dùng để liên lạc mua bán ma túy H không nhớ để ở đâu. Quá trình bắt quả tang H cũng như khám xét nơi ở Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại của H. Điện thoại của Q, sau khi biết tin H bị bắt Q lo sợ nên đã bẻ sim và vứt điện thoại vào thùng rác bên đường, Q không nhớ địa điểm vứt.

Đối với xe mô tô BKS 36B8-57721 H dùng đi mua ma túy, qua điều tra xác định chủ sở hữu xe là anh Lê Văn Q1. Anh Q1 cho H mượn xe sử dụng làm phương tiện đi lại sau đó H đã trả lại cho anh Q1. Việc H dùng xe đi mua ma túy anh Q1 không biết, không liên quan nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Đối với việc thu giữ 01 viên hồng phiến tại phòng ngủ của Lê Văn C, em trai H, là do H sang phòng C và làm rơi, C không biết và không liên quan nên Cơ quan điều tra không xử lý với C.

Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành kiểm tra đối với số điện thoại 0394369595 (là số mà Q liên lạc để hỏi mua ma túy của người tên Hùng). Kết quả xác định: Chủ đăng ký thuê bao là Nguyễn Trọng Long, sinh năm 1994 (Trú tại: 33/284 Quang Trung, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa). Tuy nhiên Long khai từ tháng 9/2022 Long mất điện thoại nên không còn dùng số điện thoại trên, ai dùng số điện thoại trên để liên hệ bán ma túy cho Q, Long không biết, bản thân Long không mua bán ma túy với Q. Qua nhận dạng Q cũng khẳng định Nguyễn Trọng Long không phải là người thanh niên tên Hùng đã mang ma túy đến bán cho Q. Vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý Long về hành vi mua bán ma túy.

Về người nam thanh niên tên Hùng bán ma túy cho Q và người phụ nữ tên Yên điện thoại hỏi mua ma túy của H, do H và Q không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ những người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý

Tại Cáo trạng số 172/CTr-VKSTPTH ngày 10/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Minh H và Ngô Quang Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự (đối với Lê Minh H); Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự (đối với Ngô Quang Q); Tuyên bố Lê Minh H và Ngô Quang Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Lê Minh H từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Xử phạt Ngô Quang Q từ 33 tháng

đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung vì các bị cáo không có công việc thu nhập ổn định. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội; Không tranh luận với đại diện VKS, không bào chữa; Lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của các bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01 và 02/11/2022, tại khu vực phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, Lê Minh H và Ngô Quang Q đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Khối lượng ma túy các bị cáo mua bán là 1,109g; loại Methamphetamine;

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lí của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự (bị cáo H có bố được tặng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS). Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Song cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò đồng phạm: Vụ án có đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện tội phạm. Bị cáo H có vai trò tích cực hơn, H là người khởi xướng việc mua ma túy về bán kiếm lời, bản thân H đóng góp số tiền 1.000.000đ để mua ma túy; Và H cũng là người trực tiếp mang ma túy đi bán thì bị bắt. Q góp 200.000đ và là người trực tiếp mua ma túy về cho H bán. Như vậy H giữ vai trò đầu, phải chịu trách nhiệm cao hơn Q .

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[7] Đối với Lê Văn C, em trai H, C không biết và không liên quan việc H mua bán ma túy; Viên má túy Công an thu được tại phòng ngủ của C là do H sang phòng C và làm rơi ở phòng. Vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý C là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với Nguyễn Trọng Long là chủ thuê bao số điện thoại 0394369595 mà Q liên lạc đến hỏi mua ma túy. Tuy nhiên Long không thừa nhận việc bán ma túy cho Q và khẳng định Long bị mất số điện thoại trên từ tháng 9/2022. Qua nhận dạng Q cũng khẳng định Nguyễn Trọng Long không phải là người đã mang ma túy đến bán cho Q. Vì vậy không có căn cứ khẳng định Long liên quan đến việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra không xử lý Long là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về người nam giới tên Hùng bán ma túy cho Q và người phụ nữ tên Yến hỏi mua ma túy của H, do H và Q không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ những người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý là đúng quy định.

[11] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[12] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với Lê Minh H.

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với Ngô Quang Q

- Tuyên bố: Các bị cáo Lê Minh H, Ngô Quang Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Minh H 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang Q 33 (ba ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật học hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng kỹ thuật học hình sự, kèm chữ ký chữ viết của Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Tất Hùng. Vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 154/2023/THA ngày 11/4/2023 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Minh H , Ngô Quang Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Minh H , Ngô Quang Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKVND TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga.